

TÒA ÁN NHÂN DÂN

THỊ XÃ CAI LẬY

TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 36/2019/HSST

Ngày: 27/9/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY

TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Thanh Giảng**.

- Các hội thẩm nhân dân : 1/ Ông: **Võ Thanh Hải**.

2/ Bà **Lý Thị Bé Năm**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Cảnh**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- Đại diện VKSND thị xã Cai Lậy: Ông: **Nguyễn Trần Quốc Vương** - KSV.

Ngày 27/9/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2019/HSST ngày 31/7/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2019/QĐXXST-HS ngày 11/9/2019 đối với bị cáo:

Lê Văn D, sinh ngày 10/8/1992.

- Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Nghề nghiệp: Làm vườn.

– Trình độ học vấn: 10/12

- Con ông: Vô danh và bà Lê Thị Tuyết M, sinh 1972.

- Vợ, con: Chưa.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 15/5/2018 bị Ủy ban nhân dân xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, Tiền Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 15/8/2018. Đến nay chưa được xóa.

- Bị cáo bị tạm giữ ngày 05/3/2019, tạm giam 11/3/2019 đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh **Phạm Quốc T**, sinh 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 152 Đình Bộ Lĩnh, phường D, TP. H, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ ngày 04/3/2019, Công an thị xã Cai Lậy phối hợp cùng Công an xã Phú Quý, thị xã Cai Lậy tiến hành kiểm tra điểm game bắn cá tại hộ ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1954. Nơi cư trú: Ấp Phú Hưng, xã Phú Quý, thị xã Cai Lậy, Tiền Giang. Quá trình kiểm tra phát hiện đối tượng **Lê Văn D** có hành vi cất giấu tang vật nghi là ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, **Lê Văn D** khai nhận bản thân nghiện ma túy tổng hợp từ năm 2013. Nguồn ma túy do bạn bè cho sử dụng và mua của nhiều đối tượng lạ mặt trong đó có

đối tượng tên Quốc (không rõ họ, tên, địa chỉ thật). Khoảng 11 giờ ngày 04/3/2019, D gặp Nguyễn Thanh Nhân (Quấn), sinh năm 1989, nơi cư trú: Ấp Long Thành B, xã Bàn Long, huyện Châu Thành, Tiền Giang hỏi xin số điện thoại của Quốc. D điện thoại cho Quốc để hỏi mua ma túy với giá 3.500.000 đồng và hẹn giao tại cầu Nhị Mỹ thuộc xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy. D đến nhà của anh Nguyễn Hoàng Công, sinh năm 1985, nơi cư trú: Ấp Mỹ Hưng, xã Mỹ Long, huyện Cai Lậy, Tiền Giang mượn số tiền 2.500.000 đồng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, D đến khu vực chợ Mỹ Long gặp Lê Văn Khải (Tùng), sinh năm 1994, nơi cư trú: Ấp Tân Hiệp, xã Tân Hội, thị xã Cai Lậy mượn xe mô tô (không rõ biển số) đi đến cầu Nhị Mỹ để gặp Quốc. D đưa cho Quốc số tiền 3.500.000 đồng và lấy 04 bạch ma túy cất giấu vào túi quần trước bên trái. D điều khiển xe đến trước nhà không chủ tại xã Mỹ Long lấy 01 ít ma túy ra để sử dụng, phần còn lại cất giấu vào 02 tay áo mỗi bên 02 bạch. D điều khiển xe mô tô trả cho Khải và nhờ bạn Khải (không rõ họ tên, địa chỉ) chở đến tiệm game bắn cá của ông Một để chơi game. Đến 21 giờ cùng ngày, Công an thị xã Cai Lậy đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên D dùng tay trái lấy 02 bạch ma túy trong tay áo phải ra để ném nhưng bị rớt 01 bạch xuống đất thì bị bắt.

Vật chứng thu giữ gồm:

- + 04 bạch nylon chứa tinh thể rắn nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu 01, 02, 03.
- + 01 cái nỏ.
- + 02 kéo kim loại; 01 bật lửa màu đỏ; 01 điện thoại di động Noikia màu đen và số tiền 100.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 30/KLGD-PC09 ngày 07/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tiền Giang kết luận:

- Gói 01: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu 01) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2923gam, loại Methamphetamine.
- Gói 02: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu 02) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1687gam, loại Methamphetamine.
- Gói 03: Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 gói nylon màu trắng được hàn kín để trong 01 bì thư được niêm phong (ký hiệu 03) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,7630gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra, Lê Văn D còn khai nhận có mua ma túy của Quốc 02 lần trước khi bị bắt, mỗi lần mua đều thông qua Nguyễn Thanh Nhân. Hiện tại Nhân không có mặt tại địa phương, còn Quốc không rõ họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Hoàng Công có hành vi cho D mượn số tiền 2,500.000 đồng nhưng không biết D sử dụng để mua ma túy nên không có dấu hiệu của tội phạm.

Đối với Lê Văn Khải có hành vi cho D mượn xe mô tô để đi mua ma túy nhưng hiện tại Khải không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được và sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Lê Văn D khai nhận được anh Phạm Quốc T là cán bộ Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tiền Giang sử dụng để nắm tình hình các đối tượng mua bán ma túy trên địa bàn huyện Cai Lậy và thị xã Cai Lậy. Ngày 04/3/2019, trước và sau khi mua ma túy của Quốc, D có liên lạc với anh Trung và cho anh Trung biết việc mua bán ma túy của mình với Quốc. Tuy nhiên qua đối chất anh Trung chỉ thừa nhận nhờ D nắm tình hình

các đối tượng bán ma túy, không kêu D mua ma túy của Quốc. Tại phiên tòa bị cáo xác nhận là anh Trung không biết việc bị cáo mua ma túy của Quốc.

Bản cáo trạng số 33/CT-VKSTXCL ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội, không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù **01 năm 06 tháng – 02 năm tù**; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và các vật dụng không có giá trị sử dụng, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, trả lại số tiền 100.000 đồng cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Lê Văn D đã khai nhận: Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2013, nguồn ma túy bị cáo sử dụng là do bạn bè cho sử dụng nhưng không nhớ rõ là ai và mua của nhiều đối tượng lạ mặt trong đó có đối tượng tên Quốc (không rõ họ, tên, địa chỉ thật). Vào khoảng 17 giờ ngày 04/3/2019, D mua 04 bạch ma túy của Quốc tại cầu Nhị Mỹ với giá 3.500.000 đồng rồi cất giấu vào túi quần trước bên trái. D sử dụng một phần, số còn lại cất giấu vào 02 tay áo mỗi bên 02 bạch. D đến tiệm game bắn cá của ông Một để chơi game. Đến 21 giờ cùng ngày, Công an thị xã Cai Lậy đến kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên D dùng tay trái lấy 02 bạch ma túy trong tay áo phải ra để ném nhưng bị rớt 01 bạch xuống đất thì bị bắt. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tổng khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ là 3,224gam. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo

đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến cuộc sống người dân. Vì vậy mà Đảng và Nhà nước ta đề ra nhiều chủ trương, giải pháp để đấu tranh, phòng chống thâm họa của ma túy đồng thời đặt ra các chế tài nghiêm khắc bằng pháp luật hình sự để trừng trị các loại tội phạm về ma túy trong đó có tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm tội nhưng vì động cơ cá nhân, muốn thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng dần, bị cáo cũng biết việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật cũng như những tác hại của nó, lẽ ra phải biết tránh xa tệ nạn này, biết tu dưỡng, rèn luyện để sống có ích hơn sau khi bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng trái lại lại có lối sống buông thả dễ rồi vướng vào con đường nghiện ngập ma túy, hành vi này luôn bị xã hội lên án. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình. Theo Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo còn có thể chịu hình phạt bổ sung, nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: + 04 bịch nilon chứa tinh thể rắn nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu 01, 02, 03 còn lại sau giám định; 01 cái nỏ; 02 kéo kim loại; 01 bật lửa màu đỏ không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại Noikia màu đen là của bị cáo sử dụng liên lạc mua ma túy là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; Đối với số tiền 100.000 đồng là của cá nhân bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019)

Đối với lời khai bị cáo có mua ma túy của Quốc 02 lần trước khi bị bắt, mỗi lần mua đều thông qua Nguyễn Thanh Nhân. Hiện tại Nhân không có mặt tại địa phương, còn Quốc không rõ họ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Nguyễn Hoàng Công có hành vi cho D mượn số tiền 2,500.000 đồng nhưng không biết D sử dụng để mua ma túy nên không có dấu hiệu của tội phạm.

Đối với Lê Văn Khải có hành vi cho D mượn xe mô tô để đi mua ma túy nhưng hiện tại Khải không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được và sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Do đó, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử: Phạt bị cáo Lê Văn D **01(một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là 05/3/2019.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bịch nilon chứa tinh thể rắn nghi là ma túy được niêm phong ký hiệu 01, 02, 03 còn lại sau giám định; 01 cái nỏ; 02 kéo kim loại; 01 bật lửa màu đỏ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Noikia màu đen.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019 của Công an và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự , Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG
- VKSND TXCL
- Chi cục THADS.TXCL
- Người tham gia TT
- Lưu.

Bùi Thanh Giảng